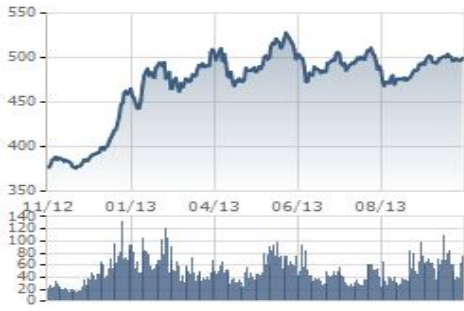


HOSE 07/11/2013

VNINDEX 499.86 **-2.66** **-0.53%**

KLGD 106,540,196 CP
GTGD 1,292.00 Tỷ
GTR NDTNN 48.89 Tỷ

CP Tăng giá 100 CP
CP Giảm giá 100 CP
CP Đứng giá 104 CP

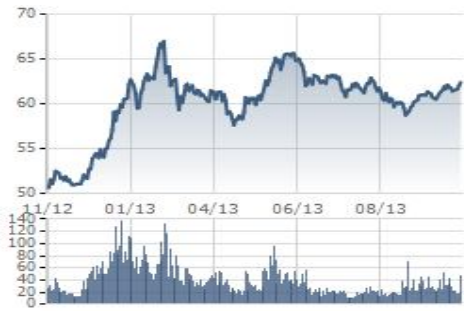


HNX 07/11/2013

HNXINDEX 63.15 **-0.12** **-0.20%**

KLGD 61,985,556 CP
GTGD 413.63 Tỷ
GTR NDTNN 6.61 Tỷ

CP Tăng giá 111 CP
CP Giảm giá 87 CP
CP Đứng giá 181 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 559.12 **-2.81** **-0.50%**
HNX30 118.89 **-0.31** **-0.26%**

Tâm điểm

- ▶ **Đà chốt lời đẩy chỉ số 2 sàn giảm điểm - tuy nhiên không có quá nhiều lo ngại**
- ▶ **Thanh khoản gia tăng mạnh trên cả 2 sàn**
Tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn đạt hơn 1.600 tỷ
- ▶ **Tăng trưởng tín dụng nhiều khả năng chỉ có thể đạt 10%**
Giới đầu tư đều có chung nhận định về khả năng tăng trưởng tín dụng khó đạt 12% Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc Gia
- ▶ **Đã gỡ xong rào cản gói 30.000 tỷ đồng**
Nhiều điểm mới tại thông tư 18/2013/TT-BXD giúp gỡ rào cản gói này ĐTK
- ▶ **Cơ hội cho ngành Nông lâm nghiệp và Thủy Sản Việt Nam**
Đây là đánh giá của nhiều chuyên gia khi Việt Nam đàm phán TPP với Nhật Báo Hải quan
- ▶ **POM - 9 tháng lỗ hơn 240 tỷ đồng**
Báo cáo tài chính quý 3 của Pomina cho thấy công ty này đang gặp nhiều khó khăn POM
- ▶ **HAG - Chào bán gần 33 triệu cổ phiếu Bất động sản An Phú**
Đây là một bước đi trong quá trình tái cấu trúc hoạt động kinh doanh của HAG HAG

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	834,066	12.2	2.9	22.8%	12.0%
HNX	100,149	29.6	1.5	6.6%	3.8%
Toàn bộ thị trường	934,215	13.5	2.8	21.4%	11.3%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,939	5.6	1.1	18.3%	13.0%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,190	6.6	1.6	25.2%	19.4%
Thép và sản phẩm thép	26,507	12.2	1.5	14.9%	6.3%
Khai khoáng	11,959	38.1	5.0	5.8%	4.7%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,918	11.2	1.3	17.3%	12.1%
Xây dựng	20,467	19.7	0.8	0.4%	1.8%
Máy công nghiệp	7,436	7.4	1.3	24.2%	13.2%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,441	10.5	1.2	17.1%	12.3%
Lốp xe	6,032	7.5	2.3	30.0%	13.7%
Nuôi trồng nông & hải sản	11,864	11.0	1.2	11.0%	5.3%
Thực phẩm	194,931	21.2	5.4	27.0%	21.1%
Dược phẩm	12,964	10.1	2.8	28.0%	18.1%
Phần mềm	12,851	8.0	1.8	23.4%	10.5%
Sản xuất & phân phối điện	19,316	6.0	1.1	21.3%	10.4%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,131	9.6	3.6	40.7%	24.7%
Bảo hiểm nhân thọ	27,083	24.8	2.2	9.0%	2.3%
Môi giới chứng khoán	15,611	13.7	0.9	7.0%	4.6%
Ngân hàng	206,386	11.5	1.3	11.6%	1.0%
Bất động sản	123,699	20.1	2.9	21.4%	4.8%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,580	7.9	1.4	18.5%	7.0%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

Tăng trưởng tín dụng nhiều khả năng chỉ có thể đạt 10%

Đã gỡ xong rào cản gói 30.000 tỷ đồng

Cơ hội cho ngành Nông lâm nghiệp và Thủy Sản Việt Nam

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

POM - 9 tháng lỗ hơn 240 tỷ đồng

SCR - Quý 3 lãi ròng đạt 48 tỷ đồng, nhưng 9 tháng vẫn lỗ 6.6 tỷ đồng

HAG - Chào bán gần 33 triệu cổ phiếu Bất động sản An Phú

► Tin kinh tế

Mặc dù mức tăng trưởng tín dụng 12% vẫn còn khả năng, song từ thực tế diễn biến cho vay trên thị trường cho thấy, tăng trưởng tín dụng nhiều khả năng chỉ còn thể đạt được mức 10%. Trên thực tế, tín dụng toàn hệ thống tính đến ngày 23/10 chỉ được được mức tăng là 6.48% so với cuối năm 2012. Giới đầu tư đều chung nhận định rằng, mức tăng tín dụng được đẩy lên chủ yếu khi các NHTMCP tập trung vào mảng bán lẻ và khách hàng DN nhỏ và vừa.

Tại thông tư 18/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều tại thông tư số 07/2013/TT-BXD được bổ xây dựng ban hành, gói tín dụng hỗ trợ 30.000 tỷ đồng được mở rộng đến các đối tượng doanh nghiệp là chủ đầu tư các dự án nhà ở sinh viên, nhà ở công nhân khu công nghiệp, nhà ở cho người có thu nhập thấp ở khi đô thị. Bên cạnh đó, ngoài những đối tượng được quy định tại thông tư số 07, thông tư số 18 còn bổ sung thêm, đối tượng là cá nhân và hộ gia đình chưa có nhà ở nhưng có đất ở và đã được cấp giấy quyền sử dụng đất và diện tích đất ở đó nhỏ hơn diện tích đất được cấp phép xây dựng theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp

Các chuyên gia cho rằng ngành nông lâm nghiệp và thủy sản Việt Nam đang có nhiều cơ hội để thu hút luồng vốn FDI lớn từ Nhật Bản khi gia nhập Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP). Hiện có hai phương án mà Nhật Bản có thể chọn lựa để đàm phán TPP về nông nghiệp, bao gồm tiếp tục bảo vệ nền nông nghiệp và lợi ích của người nông dân nhưng đổi lại chỉ số phát triển GDP 2,5% sẽ là con số khó đạt được với tình hình kinh tế Nhật Bản hiện tại.

► Tin doanh nghiệp

CTCP Thép Pomina công bố BCTC hợp nhất quý 3/2013 với mức lỗ hơn 65 tỷ đồng, nâng mức lỗ 9 tháng đầu năm lên gần 242 tỷ đồng. Quý 3/2013, doanh thu thuần của POM đạt hơn 2,535 tỷ đồng, giảm 29% so với cùng kỳ. Mặc dù giá vốn giảm tương ứng nhưng lãi gộp vẫn giảm một nửa so với quý 3/2012, xuống 47 tỷ đồng, lỗ thuần 24 tỷ đồng, tương đương với mức lỗ cùng kỳ. Ngoài ra, POM phải chịu thêm khấu hao tài sản dùng hoạt động gần 35 tỷ. Kết quả, Q3/2013, POM lỗ ròng hơn 65 tỷ đồng, nâng mức lỗ lũy kế 9T lên gần 242 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi 8.7 tỷ đồng.

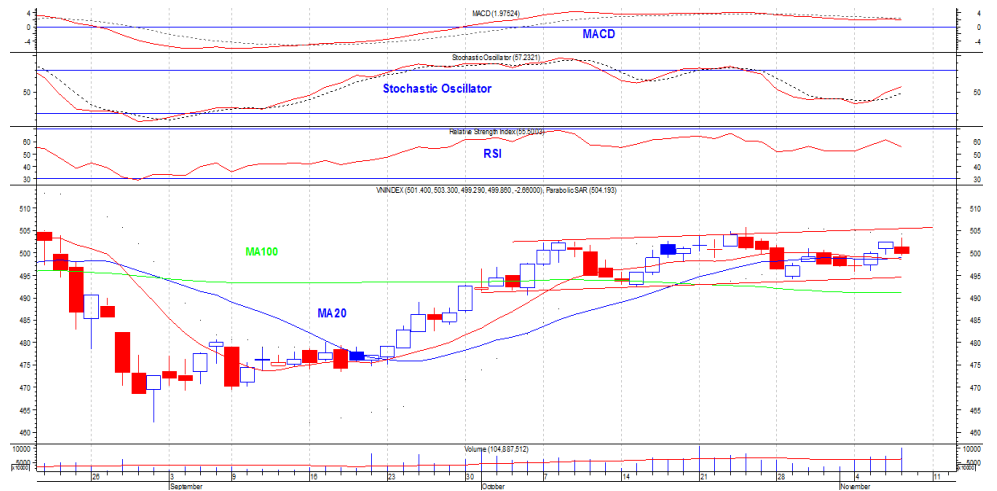
CTCP Địa Ốc Sài Gòn Thương tín công bố BCTC hợp nhất quý 3/2013. Theo đó, SCR ghi nhận doanh thu hơn 186 tỷ đồng, tăng gấp 2.8 lần so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ tăng gấp 5 lần so với cùng kỳ, đạt 107 tỷ đồng, nguyên nhân là do công ty chuyển nhượng một phần khoản đầu tư liên kết và mang về hơn 94 tỷ đồng. LNST quý 3/2013 của SCR đạt hơn 48.4 tỷ đồng, gấp 10 lần so với cùng kỳ năm trước mặc dù chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp lần lượt tăng 192% và 107%. Lũy kế 9T/2013, LNST của SCR vẫn lỗ 6.56 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi hơn 101 tỷ đồng.

HDQT CTCP Hoàng Anh Gia Lai thông báo chào bán cổ phiếu CTCP BĐS An Phú ra công chúng. Theo đó, HAG đăng ký bán 33 triệu cổ phiếu của An Phú, tổng giá trị tương ứng gần 330 tỷ đồng. Hiện HAG đang sở hữu 35.97 triệu cổ phiếu An Phú, tương đương 99.9% cổ phần công ty này. Thời gian đăng ký nhận mua từ ngày 27/11 - 17/12. Mục đích chào bán An Phú nằm trong kế hoạch tái cấu trúc và cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh BĐS của HAG đã được đại hội cổ đông thông qua. HAG đang tập trung triển khai chiến lược tái cấu trúc hoạt động kinh doanh dựa trên 2 mảng chính là Nông nghiệp (gồm Cao su, mía đường, cọ dầu) và bất động sản (dự án Myanmar đóng vai trò chủ lực).

HOSE 07/11/2013 VNINDEX 499.86 -2.66 -0.53% 106,540,196 CP 1,292.00 bil VND

Điều chỉnh với khối lượng tăng mạnh, tuy nhiên chưa có nhiều điều lo ngại

VN-Index giảm 2.66 điểm (-0.53%), đóng cửa tại mức 499.86 điểm. VN-Index điều chỉnh trở lại sau 2 phiên tăng điểm, thanh khoản gia tăng đột biến.
 - 2 đường MA10 và MA20 tiếp tục đi ngang.
 - Tín hiệu MACD Histogram đi xuống, nếu VN-Index tiếp tục giảm điểm sẽ tăng khả năng cắt đường Zero - base.
 - Stochastic Oscillator đi lên và đang ở mức trung bình.
 - RSI có xu hướng giảm trở lại.
 - ADX chạm ngưỡng 20, cho thấy thị trường đang không có xu hướng rõ ràng.



HOSE Top 5 theo KLGD

ITA	0.1 (1.6%)	9,452,560
LCG	0.4 (6.7%)	7,873,950
IJC	0.4 (5.1%)	5,878,130
HQC	0.1 (1.6%)	4,619,880
OGC	-0.3 (-2.7%)	4,131,110

HOSE Top 5 theo % tăng

HOT	1.7 (6.9%)	10
HTI	0.6 (6.8%)	179,490
LCG	0.4 (6.7%)	7,873,950
ST8	1 (6.6%)	96,600
COM	1.5 (6.5%)	20

HOSE Top 5 theo % giảm

HAX	-0.3 (-7.0%)	1,100
VID	-0.2 (-6.9%)	5,920
SVI	-2.3 (-6.9%)	1,110
VCF	-12 (-6.9%)	10
STG	-1.5 (-6.2%)	30

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

OGC	9.1 tỷ	811,600
VCB	8.7 tỷ	294,050
VIS	7.5 tỷ	660,200
PPC	6.7 tỷ	313,840
HPG	6.2 tỷ	162,250

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	9.5 tỷ	143,360
PET	5.0 tỷ	231,020
GAS	3.0 tỷ	46,310
PAC	2.1 tỷ	99,990
HBC	1.4 tỷ	100,260

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	3,055,040	48.89

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Đà bán chốt lời trở nên mạnh mẽ, đặc biệt nó xảy ra mạnh ở phiên chiều, tuy nhiên một vài mã như KBC, LCG... vẫn đang giữ được sự tích cực.
- ▶ Thanh khoản gia tăng đột biến khiến nhiều người cho rằng đây là một phiên phân phối, tuy nhiên có thể thấy lực cầu vẫn đang khá tích cực.
- ▶ Thị trường vẫn đang giao động trong biên độ hẹp 492 - 504, nhiều khả năng xu hướng này vẫn sẽ tiếp diễn trong thời gian tới.
- ▶ Khối ngoại vẫn đang giữ nhịp mua ròng khá tốt giúp củng cố niềm tin cho nhà đầu tư.
- ▶ Nhà đầu tư tranh thủ lúc thị trường tăng điểm để hạ tỷ trọng cổ phiếu, chờ mua trở lại ở mức giá thấp hơn. Tránh mua đuổi khi thanh khoản không gia tăng.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	63.5	120,332.50	9.9	3.7	41.6%	25.4%
VNM	833.5	140.0	116,686.50	17.4	6.9	40.5%	32.7%
VCB	2,317.4	29.8	69,059.03	16.7	1.7	9.9%	1.0%
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	6.7	1.2	19.2%	1.5%
VIC	908.7	66.5	60,430.40	13.4	4.2	38.3%	7.8%
MSN	705.1	80.5	56,763.84	94.0	3.7	3.9%	1.5%
BVH	680.5	39.8	27,082.76	24.8	2.2	9.0%	2.3%
STB	1,142.5	16.9	19,308.45	24.0	1.2	5.4%	0.5%
EIB	1,235.5	13.7	16,926.66	12.9	1.2	8.6%	0.8%
HAG	718.2	23.0	16,517.56	24.5	1.3	5.0%	1.7%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	232.6	10.1	2,349.26	14.9	0.9	NA	CW
PPC	318.2	21.4	6,808.51	3.5	1.3	NA	CW
DPM	379.9	41.6	15,805.27	6.4	1.6	NA	CW
BMP	45.5	67.0	3,047.06	7.9	2.2	NA	CW
VSC	28.6	47.7	1,366.42	6.1	1.7	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

HNX 07/11/2013 HNX-Index 63.15 -0.12 -0.20% 61,985,556 CP 413.63 bil. VND

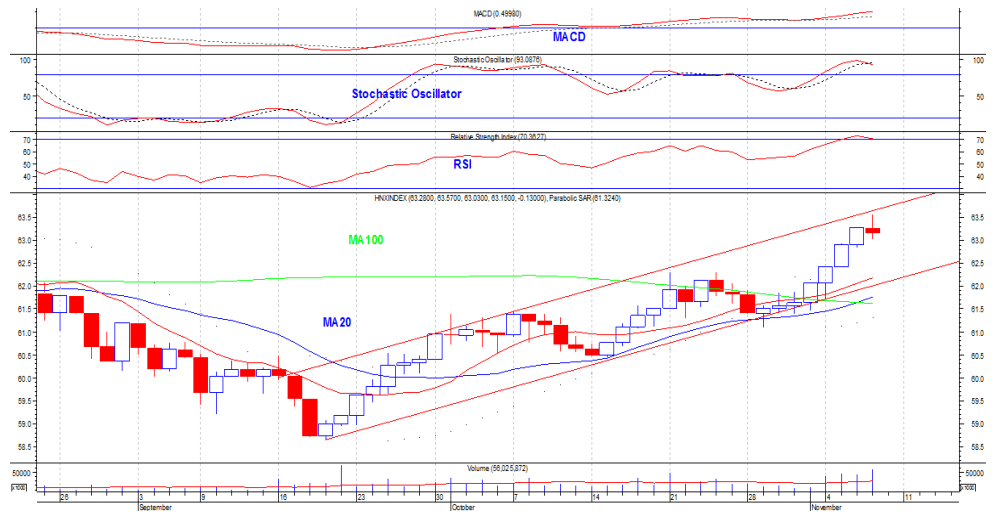
Điều chỉnh với khối lượng tăng mạnh, tuy nhiên chưa có nhiều điều lo ngại

Chỉ số HNX-Index giảm 0.12 điểm (-0.2%), đóng cửa tại mốc 63.2 điểm. Thị trường điều chỉnh sau 7 phiên tăng điểm liên tục như chúng tôi đã cảnh báo.

- 2 đường MA10 và MA20 tiếp tục tăng lên, và sẽ trở thành ngưỡng hỗ trợ khá tốt nếu thị trường giảm điểm mạnh trong những phiên tới

- Chỉ báo Stochastic Oscillator cắt xuống đường xu hướng, tuy nhiên vẫn đang ở vùng quá mua.

- RSI giảm nhẹ trở lại nhưng vẫn đang ở mức trên 70.



HNX Top 5 theo KLGD

SCR	-0.1 (-1.5%)	6,194,220
SHB	0 (0.0%)	4,836,590
PVL	0.2 (6.7%)	4,318,010
VCG	-0.1 (-1.0%)	2,701,140
PVX	-0.1 (-4.0%)	2,625,410

HNX Top 5 theo % tăng

NVC	0.1 (16.7%)	136,600
CVN	0.2 (10.0%)	215,400
PVA	0.3 (10.0%)	1,582,040
S96	0.3 (10.0%)	43,900
TAG	2.9 (10.0%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

SHN	-0.1 (-11.1%)	2,060,210
CCM	-1.1 (-10.0%)	150
TTC	-1 (-10.0%)	3,200
NSN	-0.5 (-9.6%)	100
PGT	-0.5 (-9.6%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

SHB	10.7 tỷ	#VALUE!
AAA	0.8 tỷ	50,000
PVS	0.6 tỷ	34,800
BVS	0.5 tỷ	46,100
VCG	0.5 tỷ	50,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PGS	3.7 tỷ	138,800
DBC	2.3 tỷ	131,500
SCR	0.6 tỷ	88,400
HMH	0.4 tỷ	20,700
NLC	0.3 tỷ	18,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,325,354	6.61

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Đà bán chốt lời diễn ra mạnh mẽ đặc biệt là ở phiên chiều, sự tích cực ở AAA, BVS, VND... phần nào giúp thị trường không bị điều chỉnh quá sâu
- ▶ Thanh khoản gia tăng mạnh khiến nhiều người cho rằng đây là một phiên phân phối, tuy nhiên có thể thấy lực cầu vẫn đang cho thấy sự tích cực.
- ▶ Nhiều khả năng sau giai đoạn đi ngược với sàn HOSE, 2 sàn sẽ biến thiên đồng điệu trở lại vào giai đoạn tới.
- ▶ Khối ngoại vẫn đang giữ nhịp mua ròng khá tốt giúp củng cố niềm tin cho nhà đầu tư.
- ▶ Nhà đầu tư tranh thủ lúc thị trường tăng điểm để hạ tỷ trọng cổ phiếu, chờ mua trở lại ở mức giá thấp hơn. Tránh mua đuổi khi thanh khoản không gia tăng.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	921.5	15.5	14,283.49	380.8	1.2	0.3%	0.0%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	395.7	6.4	1.6%	1.3%
PVS	446.7	16.7	7,459.90	6.1	1.0	16.5%	4.9%
SHB	886.1	7.1	6,291.19	21.2	0.7	-2.9%	-0.3%
OCH	200.0	25.0	5,000.00	44.5	2.3	6.5%	2.0%
VCG	441.7	9.7	4,284.59	64.6	0.8	1.3%	0.2%
PVI	226.3	16.1	3,642.70	13.0	0.6	4.6%	2.5%
LAS	77.8	35.2	2,739.69	6.8	2.1	31.9%	15.6%
NTP	43.3	59.5	2,578.61	8.0	2.2	28.5%	19.0%
VNR	100.8	22.7	2,288.79	6.3	0.9	15.3%	8.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	26.1	991.80	4.7	1.1	NA	CW
AAA	19.8	16.0	316.80	4.1	0.6	NA	CW
VND	100.0	9.5	949.76	7.5	0.8	NA	CW
NTP	43.3	59.5	2,578.61	8.0	2.2	NA	CW
VCG	441.7	9.7	4,284.59	64.6	0.8	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Hóa chất & Tài nguyên cơ bản					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,939	5.6	1.1	18.3%	13.0%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,190	6.6	1.6	25.2%	19.4%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	909	12.2	0.4	3.4%	2.5%
Sản xuất giấy	537	16.7	0.7	8.9%	4.9%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	26,507	12.2	1.5	14.9%	6.3%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,464	18.7	0.7	5.4%	0.6%
Khai khoáng	11,959	38.1	5.0	5.8%	4.7%
Xây dựng và vật liệu					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,918	11.2	1.3	17.3%	12.1%
Xây dựng	20,467	-	19.7	0.4%	1.8%
Hàng và dịch vụ công nghiệp					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,899	6.4	1.1	19.7%	10.8%
Công nghiệp phức hợp	394	5.7	0.8	15.7%	11.1%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,412	9.9	1.1	7.8%	4.7%
Thiết bị điện	1,395	-	10.2	-0.4%	-1.2%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	27	92.8	0.4	0.4%	0.3%
Máy công nghiệp	7,436	7.4	1.3	24.2%	13.2%
Vận tải					
Vận tải thủy	5,275	-	2.2	6.7%	1.0%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,441	10.5	1.2	17.1%	12.3%
Dịch vụ vận tải	4,519	11.1	1.2	15.0%	9.2%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,614	8.3	1.0	10.8%	4.4%
Đào tạo & Việc làm	188	867.2	0.6	1.3%	1.0%
Nhà cung cấp thiết bị	155	8.1	0.7	10.2%	4.7%
Chất thải & Môi trường	99	1.9	0.7	38.6%	18.8%
Ô tô và Phụ tùng					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,794	14.1	3.2	10.9%	8.4%
Lốp xe	6,032	7.5	2.3	30.0%	13.7%
Thực phẩm và đồ uống					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,230	6.2	1.0	16.0%	9.6%
Vang & Rượu mạnh	241	18.1	1.9	11.9%	8.0%
Đồ uống & giải khát	206	5.4	1.1	16.8%	12.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	11,864	11.0	1.2	11.0%	5.3%
Thực phẩm	194,931	21.2	5.4	27.0%	21.1%
Hàng cá nhân và gia dụng					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	31	-	3.7	-10.7%	-8.0%
Thiết bị gia dụng	1,821	7.9	1.0	13.5%	6.0%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	133	3.2	0.9	29.6%	21.4%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,284	8.5	1.1	13.8%	5.9%
Giày dép	6	1.9	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	4,376	8.8	1.6	19.0%	10.7%
Thuốc lá					
Thuốc lá	669	78.8	0.9	9.3%	5.8%

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Y tế					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,068	4.9	1.0	24.7%	13.4%
Dụng cụ y tế	82	2.3	1.0	30.1%	12.1%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	151	15.0	1.0	6.6%	4.1%
Dược phẩm	12,964	10.1	2.8	28.0%	18.1%
Bán lẻ					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	460	80.7	1.4	1.8%	0.5%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	538	21.6	0.9	11.5%	6.7%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,688	8.4	1.7	30.7%	4.6%
Truyền thông, Du lịch và Giải trí					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	3.3	0.4	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	916	6.2	0.8	14.5%	8.8%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	90	6.6	2.7	35.0%	15.7%
Khách sạn	5,456	47.4	2.2	6.4%	2.3%
Dịch vụ giải trí	1,877	20.2	1.6	13.9%	12.1%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,047	17.3	2.0	18.1%	15.1%
Viễn Thông & Công nghệ thông tin					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	42	9.8	0.3	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	365	4,970.5	0.5	0.3%	-0.2%
Internet	148	- 0.9	0.4	-41.0%	-8.5%
Phần mềm	12,851	8.0	1.8	23.4%	10.5%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	276	10.7	0.4	4.0%	1.5%
Thiết bị văn phòng	192	4.5	0.8	17.5%	12.8%
Thiết bị viễn thông	1,817	15.0	0.7	5.6%	3.9%
Điện nước, xăng dầu và khí đốt					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	19,316	6.0	1.1	21.3%	10.4%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,131	9.6	3.6	40.7%	24.7%
Nước	890	4.8	0.9	18.8%	13.1%
Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,091	8.7	0.8	8.8%	3.3%
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,437	10.5	0.6	5.8%	3.0%
Tái bảo hiểm	2,289	6.3	0.9	15.3%	8.3%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	27,083	24.8	2.2	9.0%	2.3%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,300	- 283.3	1.0	-0.4%	-0.1%
Môi giới chứng khoán	15,611	13.7	0.9	7.0%	4.6%
Ngân hàng					
Ngân hàng	206,386	11.5	1.3	11.6%	1.0%
Bất động sản					
Bất động sản	123,699	20.1	2.9	21.4%	4.8%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	3	- 3.9	0.3	-7.4%	-3.5%
Dầu khí					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,580	7.9	1.4	18.5%	7.0%

- | | | | |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ Nguyễn Hữu Quang | Giám đốc Tư vấn Đầu tư
quangnh@vietinbanksc.com.vn | | |
| ▶ Nguyễn Quang Sắc | sacnq@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ Nguyễn Thu Hằng | hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Thép và sản phẩm thép
- Dược phẩm |
| ▶ Nguyễn Hoài Nam | namnh@vietinbanksc.com.vn
- Sản phẩm hóa dầu
- Phân phối xăng dầu, khí đốt
- Thiết bị và dịch vụ dầu khí | ▶ Vũ Ánh Nguyệt | nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Nhựa, cao su, sợi
- Thực phẩm
- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.